**Mẫu B5-PĐK**

17/2017/TT-BKHCN

|  |
| --- |
| *CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***…….., ngày .... tháng … .năm ……..* |

**PHIẾU ĐĂNG KÝ TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC CHỦ TRÌ DỰ ÁN**

**thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020**

Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ (\*)

**(Chương trình phát triển tài sản trí tuệ)**

386 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

**1. Tên dự án** ......................................................................................................

Mã số dự án:.................................................................................................................

1. **Tổ chức đăng ký chủ trì dự án**

Tên đầy đủ: ..................................................................................................................

 Địa chỉ: ........................................................................................................................

 Điện thoại:........................ Email:...................................................................

 Số tài khoản:..................................... Ngân hàng:……………………………….........

 Đại diện pháp lý .......................................................................................................

**3. Cá nhân đăng ký chủ nhiệm dự án**

 Họ và tên:........................................ Chức vụ:.............................................................

 Học hàm: ............................................. Học vị:....................................................

 Địa chỉ:................................................. Điện thoại:..............................................

**4. Người liên hệ**

 Họ và tên: ..................................................................................................................

 Email:.................................................... Điện thoại:..............................................

**5. Tài liệu kèm theo**

a) Thuyết minh dự án;

b) Bản sao Quyết định thành lập (hoặc Điều lệ hoạt động) của tổ chức đăng ký chủ trì dự án;

c) Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì dự án;

d) Lý lịch khoa học của chủ nhiệm dự án, các thành viên chính, thư ký khoa học của dự án; lý lịch khoa học của chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (nếu có);

đ) Văn bản xác nhận về sự đồng ý của các tổ chức, cá nhân phối hợp thực hiện dự án (nếu có);

e) Báo giá thiết bị, nguyên, vật liệu chính cần mua sắm, dịch vụ cần thuê để thực hiện dự án;

g) Báo cáo tài chính (…. năm gần nhất) của tổ chức đăng ký chủ trì;

h) Tài liệu chứng minh khả năng huy động kinh phí từ nguồn khác ngoài nguồn ngân sách của Chương trình để thực hiện dự án.

Chúng tôi cam đoan những nội dung, số liệu và thông tin kê khai trong hồ sơ là đúng sự thật và cam kết thực hiện đầy đủ trách nhiệm của tổ chức chủ trì và chủ nhiệm dự án nếu dự án được tuyển chọn.

|  |  |
| --- | --- |
| **CÁ NHÂN****ĐĂNG KÝ CHỦ NHIỆM DỰ ÁN** | **TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ**(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu) |
| (Ký và ghi rõ họ tên) |  |

(\*) Đối với dự án địa phương quản lý, Phiếu đăng ký được gửi theo thông báo của Sở Khoa học và Công nghệ địa phương

**Mẫu B6-TMDA**

17/2017/TT-BKHCN

**THUYẾT MINH DỰ ÁN**

**thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020**

# I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

**1. Tên dự án:** .......................................................................................................................

Mã số dự án: .........................................................................................................................

**2. Thời gian thực hiện**:........tháng (từ tháng.......năm 201........đến tháng......năm …......)

**3. Cấp quản lý:** - Trung ương quản lý: [ ]  - Địa phương quản lý: [ ]

**4. Tổ chức chủ trì dự án:**

Tên đầy đủ:............................................................................................................................

Địa chỉ: .................................................................................................................................

Điện thoại:........................................................... Email:.......................................................

Số tài khoản: ........................................................Mã số thuế: ……………………………

Đại diện pháp lý: .................................................Chức vụ: ……………………..………..

**5. Chủ nhiệm dự án:**

Họ và tên: ……………………………………. Ngày, tháng, năm sinh: ………………

Cơ quan công tác: …………………..........… Chức vụ:...................................................

Học hàm:............................................................ Học vị…………………….…………….

Điện thoại:........................................................... Email: ………………………………….

**6. Thư ký khoa học của dự án:**

Họ và tên: ………..…………………….. ….. Ngày tháng năm sinh: ………………….

Cơ quan công tác: ……………………........… Chức vụ:...................................................

Học hàm:............................................................ Học vị…………………….…………….

Điện thoại:........................................................... Email: ………………………………….

**7. Dự kiến kinh phí thực hiện:**

Tổng kinh phí thực hiện dự án:.............................................................................triệu đồng

Trong đó:

- Từ ngân sách Trung ương:.................................................................................triệu đồng

- Từ ngân sách địa phương:..................................................................................triệu đồng

- Kinh phí đối ứng:……………............................................................................triệu đồng

**Phương thức khoán chi**:

|  |  |
| --- | --- |
| [ ]  Khoán chi đến sản phẩm cuối cùng  | [ ]  Khoán chi từng phần, trong đó:- Kinh phí khoán: ..................... triệu đồng;- Kinh phí không khoán: ........... triệu đồng. |

## II. PHẦN THUYẾT MINH CHI TIẾT

**1. Căn cứ xây dựng dự án**

(*Căn cứ pháp lý*: Chủ trương, chính sách, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương, lĩnh vực chuyên môn của dự án; văn bản pháp lý về lĩnh vực có liên quan, văn bản về Chương trình và quyết định phê duyệt Danh mục dự án đặt hàng;

*Căn cứ thực tiễn*: Luận giải và chứng minh tính cấp thiết, khả thi và hiệu quả của dự án; tác động của dự án đến phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh, quốc phòng; khả năng cạnh tranh của sản phẩm về chất lượng và giá thành; tạo lập và phát triển tài sản trí tuệ mới có giá trị; khả năng ứng dụng, chuyển giao, duy trì và phát triển sản phẩm sau khi kết thúc dự án;

*Căn cứ khoa học (đối với dự án áp dụng sáng chế)*: Mô tả chi tiết sáng chế, luận giải tính cập thiết của việc áp dụng sáng chế. Chứng minh các nội dung mang tính chất kỹ thuật của sáng chế để bảo đảm việc áp dụng sáng chế là khả thi và hiệu quả).

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

**2. Mục tiêu của dự án:** Mục tiêu chung, cụ thể, nhân rộng của dự án (Mục tiêu đặt ra cần có định lượng và bảo đảm tính khả thi).

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

**3. Nội dung của dự án:** Các nội dung và hạng mục công việc phải thực hiện (phân tích rõ những vấn đề mà dự án cần giải quyết nhằm hướng tới các mục tiêu và bảo đảm đạt được các sản phẩm, kết quả dự kiến của dự án).

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

**4. Phương án triển khai dự án**

a) Phương án tổ chức triển khai:

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

b) Mô tả, phân tích và đánh giá các điều kiện triển khai dự án (Địa điểm thực hiện dự án, trang thiết bị chủ yếu đảm bảo cho triển khai dự án; nguyên, vật liệu, nhân lực cần cho triển khai dự án).

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

c) Phương án về tài chính: Tổng kinh phí thực hiện dự án; phương án sử dụng nguồn hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước (các nội dung chi bằng nguồn ngân sách Nhà nước); phương án huy động và sử dụng các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để đối ứng thực hiện dự án; tính toán, phân tích giá thành sản phẩm của dự án, thời gian thu hồi vốn (nếu có).

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

**5. Tiến độ thực hiện dự án**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Các nội dung, công việc thực hiện chủ yếu | Kết quả/sản phẩm phải đạt | Thời gian(bắt đầu và kết thúc) | Tổ chức thực hiện |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

**6. Cán bộ thực hiện dự án**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên, học hàm, học vị | Đơn vị công tác | Nội dung công việc tham gia | Thời gian làm việc cho dự án(số tháng quy đổi)  |
| 1 | Chủ nhiệm dự án |
|  |  |  |  |  |
| 2 | Thư ký khoa học của dự án |
|  |  |  |  |  |
| 3 | Cán bộ phụ trách kế toán, tài chính của dự án |
|  |  |  |  |  |
| 4 | Các thành viên thực hiện chính |
| ….. |  |  |  |  |
| ….. |  |  |  |  |
| ….. |  |  |  |  |
| ….. |  |  |  |  |

**7. Thuê chuyên gia**

|  |
| --- |
| ***Thuê chuyên gia trong nước*** |
| TT | Họ và tên, học hàm, học vị | Thuộctổ chức | Lĩnh vực chuyên môn | Nội dung thực hiện và giải trình lý do cần thuê | Thời gian thực hiện quy đổi(tháng) |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |
| …. |  |  |  |  |  |
|  | ***Thuê chuyên gia nước ngoài*** |
| TT | Họ và tên, học hàm, học vị | Quốc tịch | Thuộc tổ chức | Lĩnh vực chuyên môn | Nội dung thực hiện và giải trình lý do cần thuê | Thời gian thực hiện quy đổi(tháng) |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |
| …. |  |  |  |  |  |  |

**8. Đơn vị phối hợp thực hiện dự án**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên đơn vị | Địa chỉ | Nội dung phối hợp thực hiện | Tóm tắt năng lực đơn vị liên quan đến công việc phối hợp thực hiện |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

**9. Sản phẩm, kết quả của dự án**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Kết quả, sản phẩm | Đơn vị tính/Tiêu chí đánh giá chủ yếu | Mức phải đạt | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

**10. Kinh phí thực hiện dự án và nguồn huy động cho các khoản chi**

Đơn vị: triệu đồng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Nguồn kinh phí | Tổng số kinh phí | Trong đó: |
| Lao động, chuyên môn, nghiệp vụ | Nguyên vật liệu, năng lượng | Máy móc, thiết bị | Quản lý dự án và chi khác |
|  |  Tổng  |  |  |  |  |  |
|  | Trong đó: |  |  |  |  |  |
| 1 | Ngân sách Trung ương |  |  |  |  |  |
| 2 | Ngân sách địa phương |  |  |  |  |  |
| 3 | Nguồn vốn khác |  |  |  |  |  |
| *- Tự có* |  |  |  |  |  |
| *- Huy động* |  |  |  |  |  |

**11. Dự kiến hiệu quả kinh tế - xã hội**

(Hiệu quả về kinh tế: ước tính hiệu quả kinh tế bằng số lượng hoặc bằng tiền, mức thu nhập tăng như thế nào so với trước khi thực hiện dự án;

Hiệu quả về xã hội: giải quyết việc làm cho bao nhiêu lao động, nâng cao nhận thức về SHTT, bảo vệ và phát huy giá trị truyền thống....)

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

**12. Dự báo rủi ro và đề xuất các phương án phòng ngừa**

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

**13. Phương thức triển khai sau khi dự án kết thúc**

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

**14. Kết luận và kiến nghị**

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày.......tháng.........năm ......... |  | Ngày........tháng..........năm ......... |
| **CHỦ NHIỆM DỰ ÁN**(Ký và ghi rõ họ tên) |  | **TỔ CHỨC CHỦ TRÌ DỰ ÁN**(Chữ ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu) |

# Biểu B1-3-LLTC

08/2017/TT-BKHCN

**TÓM TẮT HOẠT ĐỘNG KH&CN[[1]](#footnote-1)**

**CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ**

**NHIỆM VỤ KH&CN CẤP QUỐC GIA**

|  |
| --- |
| 1. **Tên tổ chức:**

Năm thành lập:Địa chỉ:Website: Điện thoại: Fax: E-mail: |
| **2. Chức năng, nhiệm vụ và loại hình hoạt động KH&CN hoặc sản xuất kinh doanh liên quan đến nhiệm vụ KH&CN tuyển chọn/giao trực tiếp**  |
| 1. **Tổng số cán bộ có trình độ đại học trở lên của tổ chức**
 |
| ***TT*** | ***Cán bộ có trình độ******đại học trở lên*** | ***Tổng số*** |
| 1 | Tiến sỹ |  |  |
| 2 | Thạc sỹ |  |  |
| 3 | Đại học |  |  |
| **4. Số cán bộ nghiên cứu của tổ chức trực tiếp tham gia thực hiện nhiệm vụ KH&CN tuyển chọn/giao trực tiếp** |
| ***TT*** | ***Cán bộ có trình độ******đại học trở lên*** | ***Số trực tiếp tham gia thực hiện******nhiệm vụ* *KH&CN tuyển chọn/giao trực tiếp*** |
| 1 | Tiến sỹ |  |  |
| 2 | Thạc sỹ |  |  |
| 3 | Đại học |  |  |
| **5**. ***Kinh nghiệm và thành tựu KH&CN trong 5 năm gần nhất liên quan đến nhiệm vụ KH&CN tuyển chọn/giao trực tiếp của các cán bộ trong tổ chức trực tiếp tham gia đã kê khai ở mục 4 trên đây*** *(Nêu lĩnh vực chuyên môn có kinh nghiệm, số năm kinh nghiệm, tên các đề tài/dự án/đề án đã chủ trì hoặc tham gia, những công trình đã áp dụng vào sản xuất và đời sống, thành tựu hoạt động KH&CN và sản xuất kinh doanh khác, ...)* |
| **6**. ***Cơ sở vật chất kỹ thuật hiện có liên quan đến nhiệm vụ KH&CN tuyển chọn/giao trực tiếp****:*- Nhà xưởng:- Trang thiết bị chủ yếu: |
| **7**. ***Khả năng huy động các nguồn vốn khác (ngoài ngân sách nhà nước) cho việc thực hiện nhiệm vụ* KH&CN tuyển chọn/giao trực tiếp:** * Nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước: ............... triệu đồng *(văn bản chứng minh kèm theo)*

  |

 *............, ngày ...... tháng ...... năm 20...*

**THỦ TRƯỞNG**

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**

**KH&CN TUYỂN CHỌN/GIAO TRỰC TIẾP**

*(Họ, tên và chữ ký của người lãnh đạo tổ chức, đóng dấu)*

 Biểu B1-4-LLCN

08/2017/TT-BKHCN

LÝ LỊCH KHOA HỌC

**CỦA CÁ NHÂN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KH&CN[[2]](#footnote-2)**

 ĐĂNG KÝ CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ:

 ĐĂNG KÝ THAM GIA THỰC HIỆN CHÍNH NHIỆM VỤ[[3]](#footnote-3):

|  |
| --- |
| **1. Họ và tên**: |
| **2.** Năm sinh:  **3.** Nam/Nữ: |
| **4.** Học hàm: Năm được phong học hàm:Học vị: Năm đạt học vị: |
| **5.** Chức danh nghiên cứu: Chức vụ: |
| **6.** Điện thoại:Tổ chức: ........................ Mobile: ........................ **7.** Fax: E-mail:  |
| **8. Tổ chức - nơi làm việc của cá nhân đăng ký**:  Tên tổ chức : Tên người Lãnh đạo:  Điện thoại người Lãnh đạo: Địa chỉ tổ chức:  |
| 9. Quá trình đào tạo |
| Bậc đào tạo | Nơi đào tạo | Chuyên môn | Năm tốt nghiệp |
| Đại học |  |  |  |
| Thạc sỹ |  |  |  |
| Tiến sỹ |  |  |  |
| Thực tập sinh khoa học |  |  |  |
| 10. Quá trình công tác |
| Thời gian (Từ năm ... đến năm...) | Vị trí công tác | Tổ chức công tác | Địa chỉ Tổ chức |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| **11. Các công trình công bố chủ yếu** *(liệt kê tối đa 05 công trình tiêu biểu đã công bố liên quan đến nhiệm vụ KH&CN đăng ký trong 5 năm gần nhất)* |
| TT | Tên công trình(*bài báo, công trình...*) | Là tác giả hoặclà đồng tác giảcông trình | Nơi công bố(*tên tạp chí đã đăng công trình*) | Năm công bố |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| 12. Số lượng văn bằng bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, giống cây trồng đã được cấp **(liên quan đến đề tài, dự án đăng ký - nếu có)** |
| TT | Tên và nội dung văn bằng  | Năm cấp văn bằng |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 13. Số công trình được áp dụng trong thực tiễn **(liên quan đến nhiệm vụ KH&CN đăng ký - nếu có)** |
| TT | Tên công trình | Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng | Thời gian(*bắt đầu - kết thúc*) |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| **14. Các đề tài/đề án, dự án, nhiệm vụ khác đã chủ trì hoặc tham gia***(trong 5 năm gần đây thuộc lĩnh vực nghiên cứu của đề tài/đề án, dự án đăng ký - nếu có)* |
| *Tên đề tài/đề án,* *dự án,nhiệm vụ khác* *đã chủ trì* | *Thời gian*(bắt đầu - kết thúc) | *Thuộc Chương trình*(nếu có) | *Tình trạng đề tài*(đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu) |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| *Tên đề tài/đề án,* *dự án, nhiệm vụ khác đã tham gia* | *Thời gian*(bắt đầu - kết thúc) | *Thuộc Chương trình*(nếu có) | *Tình trạng đề tài*(đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu) |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| **15. Giải thưởng** *(về KH&CN, về chất lượng sản phẩm,... liên quan đến đề tài/đề án, dự án đăng ký - nếu có)* |
| TT | Hình thức và nội dung giải thưởng | Năm tặng thưởng |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 16. Thành tựu hoạt động KH&CN và sản xuất kinh doanh khác (**liên quan đến đề tài, dự án đăng ký - nếu có)** |

*............, ngày ....... tháng ....... năm 20...*

|  |  |
| --- | --- |
| TỔ CHỨC - NƠI LÀM VIỆC CỦA CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ CHỦ NHIỆM (HOẶC THAM GIA THỰC HIỆN CHÍNH) ĐỀ TÀI/ĐỀ ÁN, DỰ ÁN[[4]](#footnote-4)(*Xác nhận và đóng dấu*)Đơn vị đồng ý và sẽ dành thời gian cần thiết để Ông, Bà .... chủ trì (tham gia) thực hiệnđề tài/đề án, dự án | *CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ CHỦ NHIỆM**(HOẶC* *THAM GIA THỰC HIỆN CHÍNH)**ĐỀ TÀI/ĐỀ ÁN, DỰ ÁN*(*Họ, tên và chữ ký*) |

#### Biểu B1-5-PHNC

08/2017/TT-BKHCN

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY XÁC NHẬN PHỐI HỢP THỰC HIỆN[[5]](#footnote-5)**

**NHIỆM VỤ KH&CN CẤP QUỐC GIA**

Kính gửi: ..... *(tên Bộ, ngành, địa phương)*

**1. Tên đề tài/đề án/dự án SXTN đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp:**

. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . ... . . . .. . . . . .. . . .. . . . .. . . . .. .. .. . .. . . .. . . . . . .. . . .. .

Thuộc Chương trình KH&CN (nếu có):

. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

Mã số của Chương trình: ..........................................................

Thuộc lĩnh vực KH&CN:

. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

**2. Tổ chức và cá nhân đăng ký chủ trì đề tài/đề án/dự án SXTN**

- Tên tổ chức đăng ký chủ trì đề tài/đề án/dự án SXTN

. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

- Họ và tên, học vị, chức vụ của cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm đề tài/đề án/dự án SXTN

. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

**3. Tổ chức đăng ký phối hợp thực hiện đề tài/đề án/dự án SXTN**

- Tên tổ chức đăng ký phối hợp thực hiện đề tài/đề án/dự án SXTN

. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

Địa chỉ . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

Điện thoại . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

**4. Nội dung công việc tham gia** trong đề tài/đề án/dự án SXTN (*và kinh phí tương ứng*) của tổ chức phối hợp nghiên cứu đã được thể hiện trong bản thuyết minh đề tài/đề án/dự án SXTN của hồ sơ đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp.

Khi Hồ sơ trúng tuyển, chúng tôi cam đoan sẽ hoàn thành những thủ tục pháp lý do Quý Bộ hướng dẫn về nghĩa vụ và quyền lợi của mỗi bên để thực hiện tốt nhất và đúng thời hạn mục tiêu, nội dung và sản phẩm của đề tài/đề án/dự án SXTN.

 *......................., ngày ….tháng …. năm 20…..*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| CÁ NHÂNĐĂNG KÝ CHỦ NHIỆM*(Họ, tên và chữ ký)* |  | THỦ TRƯỞNGTỔ CHỨC ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ*(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)* |

|  |
| --- |
| THỦ TRƯỞNGTỔ CHỨC ĐĂNG KÝ PHỐI HỢP THỰC HIỆN*(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)* |

1. Trình bày và in trên khổ giấy A4. [↑](#footnote-ref-1)
2. Mẫu Lý lịch này dùng cho các cá nhân đăng ký chủ nhiệm hoặc tham gia thực hiện chính đề tài/đề án hoặc dự án SXTN cấp Quốc gia. Lý lịch được trình bày và in ra trên khổ giấy A4. [↑](#footnote-ref-2)
3. Nếu đăng ký tham gia, ghi số thứ tự theo mục 12 bản thuyết minh đề tài KHCN hoặc mục 11 bản thuyết minh đề tài KHXH/đề án hoặc mục 11 bản Thuyết minh dự án SXTN tương ứng. [↑](#footnote-ref-3)
4. Nhà khoa học không thuộc tổ chức KH&CN nào thì không cần làm thủ tục xác nhận này. [↑](#footnote-ref-4)
5. Giấy xác nhận được trình bày và in ra trên khổ giấy A4 [↑](#footnote-ref-5)